



ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ

PGS.TS. NGUYỄN TRÚC LÊ (Chủ biên)

# VIỆT NAM và VƯƠNG QUỐC ANH

QUAN HỆ KINH TẾ - THƯƠNG MẠI  
HƯỚNG TỚI NỀN KINH TẾ CÁC-BON THẤP  
VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



PGS.TS. NGUYỄN TRÚC LÊ  
(Chủ biên)

VIỆT NAM VÀ VƯƠNG QUỐC ANH  
QUAN HỆ KINH TẾ - THƯƠNG MẠI HƯỚNG TỚI NỀN KINH TẾ CÁC-BON THẤP VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



TỦ SÁCH KHOA HỌC  
MS: 460-KHXH-2021



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

## THE ROLE OF UK AND VIETNAM UNIVERSITIES IN ACHIEVING SUSTAINABLE DEVELOPMENT GOALS

**Abstract:** *University plays an important role in supporting all nations to implement the 17 Sustainable Development Goals. For decades, universities in the UK and Vietnam have provided scientific information, tools and analysis for international and national policymakers so that they can implement and monitor countries's progress towards achieving sustainable development goals. Researches carried out by universities in both UK and Vietnam are also being used by governments, businesses and communities to develop innovative, effective, efficient and equitable business models. However, while UK universities are ranked first in the world in terms of influence, quantity and quality of scientific research that contributes to the achievement of the Sustainable Development Goals and integrate 17 Sustainable Development Goals into their specific operating policies, Vietnamese universities still face many difficulties in this field due to the lack of financial and human resources as well as the absence of timely supportive policy mechanisms supporting for strategic studies. Strengthening cooperation in the field of education and research between the UK and Vietnamese universities creates many opportunities and potentials to support Vietnamese universities to access advanced education systems for sustainable development that UK Universities own. At the same time, supporting Vietnam also helps UK universities move closer to the sustainable goals of promoting equitable access to education and strengthening global partnership. To implement the 17 sustainable development goals, education programs should promote multidisciplinary and interdisciplinary research. By fostering partnership between Vietnamese and UK universities can apply experience and lessons from the UK universities and contribute to global efforts in promoting sustainable development. This study also proposes measures to help universities in Vietnam to effectively implement the sustainable goals, including improving the qualifications of teachers and researchers and increase investment in research activities of universities.*

# CÔNG DÂN TOÀN CẦU - XU THẾ ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Trần Yến Ly\*, Phạm Thu Thủy\*\*

## 1. MỞ ĐẦU

Toàn cầu hóa gắn liền với sự gia tăng giao lưu kinh tế quốc tế giữa các quốc gia và gắn liền với những thay đổi này là những chuyển biến trong ý thức xã hội về sự tham gia của các công dân tương lai vào xã hội thế giới (Meyer, 2006). Toàn cầu hóa kinh tế đòi hỏi một lực lượng lao động nam và nữ có kỹ năng cao, cơ động, hiểu biết về kinh tế và linh hoạt (Marshall và Arnot, 2008). Hiện nay, ngành giáo dục của các quốc gia đang phát triển gặp nhiều thách thức khi đổi mới mới giáo dục của nước mình trong bối cảnh đa văn hóa, giáo dục quốc tế và giáo dục từ xa; đáp ứng nhu cầu của các chính phủ nước ngoài cơ quan quốc tế về một nền kinh tế toàn cầu; sự cạnh tranh ngày càng tăng giữa các trường đại học đồng thời đào tạo giáo viên đáp ứng nhu cầu toàn cầu hóa có khả năng cạnh tranh quốc tế (Burbules và Torres, 2000). Giáo dục công dân của mỗi quốc gia trở thành công dân toàn cầu - những công dân hành động và chịu trách nhiệm không có giới hạn hoặc sự khác biệt về địa lý hướng tới giải quyết vấn đề xã hội cụ thể (Bachelet, 2016), cũng đang là trọng tâm ưu tiên của nhiều quốc gia trên toàn cầu. Trong thực tế, có nhiều định nghĩa về công dân toàn cầu được đưa ra, nhưng khái niệm Oxfam (2006) đưa ra được dùng phổ biến nhất. Theo khái niệm này, công dân toàn cầu là người: nhận thức được thế giới rộng lớn hơn và có ý thức về vai

\* Trường Đại học Kinh tế, ĐHQGHN.

\*\* Tổ chức Nghiên cứu Lâm nghiệp Quốc tế (CIFOR).

trò của mình với tư cách là một công dân thế giới, tôn trọng và coi trọng sự đa dạng, có hiểu biết về cách thức hoạt động của thế giới, tâm huyết với công bằng xã hội, an toàn tham gia vào các hoạt động cộng đồng ở nhiều cấp độ, từ địa phương đến toàn cầu, có khả năng hợp tác làm việc với những người khác để làm cho thế giới trở thành một nơi bình đẳng và bền vững hơn và chịu trách nhiệm về hành động của mình (Carabain và cộng sự, 2012). Để trở thành công dân toàn cầu đúng nghĩa, các bạn trẻ cần linh hoạt, sáng tạo, chủ động, có khả năng giải quyết vấn đề, đưa ra quyết định, suy nghĩ chín chắn, truyền đạt ý tưởng hiệu quả và làm việc tốt trong đội và nhóm làm tiền đề cho thành công trong các lĩnh vực của cuộc sống thế kỷ 21, và có thể làm ở nhiều nơi làm việc (Bachelet, 2016). Những kỹ năng và phẩm chất này không thể được phát triển nếu không sử dụng các phương pháp giảng dạy và học tập ngay từ khi còn nhỏ, qua đó học sinh học bằng cách làm và bằng cách hợp tác với những người khác (Glyncoed Primary School, 2018). Đầu tư vào giáo dục công dân toàn cầu cũng được nhiều chính phủ xem xét như một giải pháp xóa đói giảm nghèo và nâng cao khả năng tiếp cận với chăm sóc sức khỏe, giáo dục, nước và an ninh ngày càng được tìm thấy ở cấp độ toàn cầu (DGIS, 2009).

Mặc dù các quốc gia trong đó có Việt Nam đều nhận thức về sự cần thiết của xây dựng hệ thống giảng dạy và đào tạo công dân toàn cầu nhằm đáp ứng với các xu thế này, hiện thực hóa tầm nhìn này không dễ dàng, đặc biệt là khi nguồn lực tài chính và nhân lực tại các nước phát triển còn hạn chế và chưa bắt kịp với xu thế toàn cầu. Việc trao đổi kinh nghiệm và các bài học kinh nghiệm về lĩnh vực này đang trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết khi thế giới đang đối mặt với những thách thức mới sau đại dịch COVID-19. Dựa trên rà soát tài liệu thứ cấp, nhóm tác giả phân tích các phương thức giảng dạy và đào tạo công dân toàn cầu hiện nay, thảo luận các điểm mạnh và điểm yếu của mỗi phương thức và đưa ra các bài học kinh nghiệm Việt Nam có thể xem xét trong quá trình xây dựng hệ thống đào tạo công dân toàn cầu trong tương lai của mình.

## 2. HỆ THỐNG GIÁO DỤC VÀ GIẢNG DẠY CÔNG DÂN TOÀN CẦU TẠI VIỆT NAM

Ngày 24/12/2016, Việt Nam đã khẳng định mục tiêu của Chương trình giáo dục công dân toàn cầu rất phù hợp với định hướng của Đảng và Nhà nước cho đây là chứng chỉ thể hiện con người có khả năng làm việc trong thời kỳ toàn cầu hóa. Việt Nam cũng xây dựng lộ trình và mục tiêu 5 triệu người Việt đạt Chứng chỉ Công dân toàn cầu (Bộ giáo dục và Đào tạo, 2016). Từ năm 2016, đã có những đổi mới về giáo dục phổ thông tại Việt Nam khi các chương trình giáo dục phổ thông tích cực đổi mới từ xây dựng mục tiêu, kế hoạch giáo dục, nội dung và phương pháp giáo dục chú trọng phát triển về cả năng lực lẫn phẩm chất để có thể giúp học sinh phát triển thể chất và tinh thần, tập trung các kỹ năng thực tế, khả năng sáng tạo để có thể hội nhập quốc tế đồng thời hướng dẫn học sinh có khả năng lựa chọn nghề nghiệp, xây dựng và phát triển hài hòa các mối quan hệ xã hội, phát triển nhân cách và làm phong phú thêm đời sống tinh thần, từ có thể có một cuộc sống ý nghĩa và đóng góp tích cực đến sự phát triển của đất nước (Bảng 1, Toan và cộng sự, 2020).

**Bảng 1: Yêu cầu mục tiêu về phẩm chất và năng lực chính của học sinh**

Những phẩm chất chính của học sinh	Năng lực chung của học sinh	Năng lực cụ thể của học sinh
Chủ nghĩa yêu nước Nhân ái Siêng năng Trung thực Trách nhiệm	1. Tự kiểm soát và có năng lực học tập độc lập 2. Năng lực giao tiếp và hợp tác 3. Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo	1. Năng lực ngôn ngữ 2. Năng lực toán học 3. Năng lực khoa học 4. Năng lực công nghệ 5. Năng lực tính toán 6. Năng lực thẩm mỹ 7. Năng lực thể chất

(Nguồn: Bộ Giáo dục và Đào tạo, năm 2018)

Đặc biệt, môn Giáo dục công dân toàn cầu đã được triển khai trong hệ thống giáo dục tư như hệ thống Vinschool từ đầu năm học 2019-2020, với mục tiêu cung cấp người học có kỹ năng trở thành công dân toàn cầu trong thời đại mới (Vinschool, 2016). Môn học

đã giúp học sinh có những kiến thức kỹ năng góp phần xây dựng cộng đồng như: nghèo đói, giảm thiểu biến đổi khí hậu, bình đẳng, kinh tế phát triển bền vững. Chủ đề này được học sinh tiếp cận qua 5 lăng kính: tâm trí toàn cầu, tư duy hệ thống, phê bình, đổi mới và hợp tác (Toan và cộng sự, 2020). Ngoài ra, các trường học có chương trình song ngữ Cambridge hay Greenfield cũng đã bổ sung chương trình song ngữ công dân toàn cầu để giúp các em chuẩn bị hành trang thật tốt để trở thành một công dân toàn cầu (Greenfield, 2020). Mặc dù đã đạt được những thành tựu nhất định trong việc cải thiện chất lượng giáo dục, Việt Nam vẫn chưa đạt chỉ tiêu đề ra bởi giáo dục Việt Nam phần lớn chú trọng lý thuyết và xem nhẹ thực hành; lối sống và kỹ năng làm việc; phương pháp giáo dục và đánh giá còn lạc hậu và thiếu thực tế (Vietnamese Communist Party, 2013). Điều này ảnh hưởng tiêu cực đến chất lượng lao động khi lực lượng lao động trẻ có trình độ chuyên môn, trình độ ngoại ngữ, kỹ năng thực tế và khả năng thích ứng yếu (Toan và cộng sự, 2020).

### **3. CÁC HỆ THỐNG GIẢNG DẠY VÀ ĐÀO TẠO CÔNG DÂN TOÀN CẦU TRÊN THẾ GIỚI**

Giáo dục công dân toàn cầu là nền móng cho một thế giới phát triển bền vững bởi điều này giúp trang bị cho một thế hệ tầm nhìn, kỹ năng và phương tiện để vượt qua những thách thức phức tạp xuyên biên giới (Oxfam GB, 2006). Theo Oxfam (2021), giáo dục để trở thành công dân toàn cầu không phải là một môn học bổ sung mà có thể được phát huy trong lớp thông qua chương trình giảng dạy hiện có hoặc thông qua các sáng kiến và hoạt động mới từ đó xây dựng hiểu biết của giới trẻ về các sự kiện trên thế giới, suy nghĩ về giá trị của họ và những gì quan trọng đối với họ, đưa việc học vào thế giới thực, thách thức sự thiếu hiểu biết và không khoan dung và thúc đẩy sự tự chủ nói lên ý kiến của họ.

Khi nói về giáo dục công dân toàn cầu, các giá trị cốt lõi cần giảng dạy bao gồm đa dạng, bản sắc, quyền con người, bền vững và phát triển, toàn cầu hóa và sự phụ thuộc lẫn nhau, cam kết toàn cầu, công bằng xã hội và bình đẳng, hòa bình và xung đột (Carabain

và cộng sự, 2012; NCDO, 2009; GENE, 2010; Bekennen, 2008; Oxfam GB, 2006; DEA, 2005). Hệ thống giáo dục trong các trường học cần xem xét và áp dụng các chương trình giảng dạy hướng tới chuẩn bị các kĩ năng và kiến thức cần thiết cho công dân toàn cầu tương lai của mình nâng cao “khả năng cạnh tranh toàn cầu” để đảm bảo các cá nhân có thể làm việc cho các doanh nghiệp đặt tại các quốc gia khác nhau, đảm bảo *quốc tế hóa* thông qua việc nâng cao tri thức cho người học để tôn trọng các quan điểm văn hóa khác nhau, đồng thời tìm kiếm sự đoàn kết và tôn trọng quyền con người và *trao quyền* cho các cá nhân và cộng đồng để lên tiếng của họ (Verhoeven, 2004; Zhao, 2009; Schools for Future Youth, 2014). Bardhan (2006), Verhoeven (2004), Hart (2009), Stultjens và Du Long (2010), Christine Carabain và cộng sự (2012) cũng chỉ rõ các kĩ năng này sẽ giúp sinh viên trở thành khách hàng, người sản xuất, người sử dụng tài nguyên thiên nhiên, người sử dụng không gian công cộng, người cử tri, người nộp thuế, người dân địa phương có trách nhiệm và có đầy đủ các kĩ năng cần thiết trong bối cảnh mới.

Trên thế giới hiện nay có nhiều mô hình giáo dục và đào tạo công dân toàn cầu. Mỗi mô hình có những ưu nhược điểm riêng và được trình bày ngắn gọn trong Bảng 2 và Bảng 3.

Trong khi các tổ chức giáo dục xây dựng các chương trình giáo dục công dân toàn cầu kể trên, các tổ chức phi chính phủ quốc tế cũng tự chủ động xây dựng các chương trình giáo dục phù hợp cho mọi lứa tuổi. Trong các chương trình này, chương trình của Oxfam được ghi nhận và đánh giá cao bởi các bên có liên quan về tính toàn diện và thực tiễn của chương trình (Bảng 3).

**Bảng 2. Các chương trình giáo dục dân toàn cầu điển hình trên thế giới**

<b>Chương trình</b>	<b>Mục đích và nội dung</b>	<b>Điểm mạnh</b>	<b>Điểm yếu</b>
<p>Quý Giáo Dục Châu Á</p> <p>Quốc Gia: Úc</p> <p>Cấp độ học sinh tham gia: Lớp 8 đến lớp 10</p>	<p>Cung cấp cho các nhà lãnh đạo, giáo viên và nhà trường các nguồn lực về chương trình giảng dạy, học tập chuyên môn, các chương trình và mạng lưới đối mới nhằm phát triển sự hiểu biết, kiến thức và kỹ năng phù hợp cho thanh thiếu niên tại các trường học của Úc. Hỗ trợ học sinh phát triển các kỹ năng cần thiết để định hướng và thành công trong một thế giới đa dạng về văn hóa và kết nối toàn cầu.</p> <p>Chương trình thúc đẩy hợp tác với các tổ chức kinh doanh, công nghiệp, chính phủ và cộng đồng để đảm bảo các học viên sẽ có tay nghề cao với sự nghiệp toàn cầu, với các sinh viên tham gia, tổ chức các chuyên thăm quan cho học sinh đến thăm các tổ chức và nơi làm việc để tìm hiểu về các ngành, tổ chức khác nhau và khám phá các lựa chọn nghề nghiệp tương lai của họ.</p>	<p>Chương trình này đã giúp học sinh Úc hiểu thêm về khu vực châu Á để phát triển kinh tế cho đất nước, chuẩn bị một nguồn nhân lực dồi dào và có kiến thức tốt về thị trường lao động châu Á trong tương lai từ đó tạo tính cạnh tranh hơn cho công dân Úc nếu họ muốn sang châu Á làm việc.</p> <p>Chương trình đào tạo này cung cấp các nền tảng kiến thức về văn hóa, chính trị và địa lí của châu Á từ đó cung cấp các thông tin toàn diện cho học viên</p>	<p>Phần lớn các môn học trong Chương trình giảng dạy và đào tạo này tập trung vào khoa học xã hội trong khi nhiều học viên có đam mê tìm hiểu về khoa học tự nhiên thì số lượng môn học về vấn đề này còn hạn chế.</p>
<p>Chương trình Chia sẻ giáo dục</p> <p>Quốc gia tham gia: Mexico, USA, Guatemala, Argentina, Dominican Republic, Colombia</p>	<p>Chương trình này được thực hiện trong các trường công lập, tư thục và bán công, kể cả ở các khu vực thành thị và các trường dân tộc nội trú. Chương trình xây dựng các hoạt động sau giờ học và dưới hình thức trại hè. Đây là một chương trình giáo dục công dân sử dụng sức mạnh của vui chơi và thể thao để phát triển những người trẻ tuổi tham gia vào quyền công dân tích cực. Chương trình nâng cao nhận thức về các thách thức toàn cầu thông qua các Mục tiêu Phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc (SDGs) và</p>	<p>Chương trình giáo dục sáng tạo dựa trên sức mạnh của trò chơi và thể thao phù hợp với lứa tuổi từ 6-15 tuổi.</p> <p>Trẻ em được quyết định vấn đề mà họ quan tâm nhất</p>	<p>Thiếu nhà tài trợ định kỳ</p>



Chương trình	Mục đích và nội dung	Điểm mạnh	Điểm yếu
<p>Cấp độ học sinh tham gia: Lớp 1 - 9</p>	<p>Khuyến khích sinh viên để xuất các giải pháp trong cộng đồng của họ để giải quyết các thách thức địa phương và toàn cầu liên quan đến SDGs; đồng thời hướng tới lối sống lành mạnh, thúc đẩy sự tôn trọng đối với sự đa dạng và hòa nhập văn hóa</p>	<p>Cung cấp cho học sinh trải nghiệm thực tế về khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học để làm cho chủ đề trở nên dễ tiếp cận, phù hợp và thú vị và phát triển các kỹ năng xã hội và tăng cường sự tham gia phản biện, đồng cảm và sáng tạo trong xã hội thông qua khám phá nghệ thuật.</p>	
<p>Global Nomads Quốc gia: Hoa Kỳ, Canada, Mexico, Brazil, Ai Cập, Israel, Jordan, Palestine, Qatar, Ả Rập Saudi, Tunisia, Cộng hòa Dân chủ Congo, Somalia, Tanzania, Afghanistan, Pakistan, Myanmar, Thái Lan Melton Foundation Cấp độ học sinh tham gia: Lớp 6-12</p>	<p>Global Nomads cung cấp các chương trình giảng dạy thông qua thiết kế và thực hiện dự án xuyên quốc gia. Học sinh làm việc cùng với một lớp học đối tác từ một quốc gia khác để khám phá quyền công dân toàn cầu. Các học sinh sẽ tham gia vào đối thoại giữa các nền văn hóa, khám phá sự thiên vị của phương tiện truyền thông và xây dựng các kỹ năng lãnh đạo cần thiết để thực hiện hành động tích cực trong cộng đồng địa phương và toàn cầu của họ.</p>	<p>Sử dụng công nghệ sáng tạo, chương trình giảng dạy tương tác và cộng đồng trực tuyến. Điều này sẽ giúp người học thuận tiện hơn trong quá trình học. Mang lại cơ hội thực tập cho thanh niên trên phạm vi toàn cầu Thúc đẩy các năng lực về sự đồng cảm, giao tiếp, hiểu biết về CNTT-TT và tư duy phản biện và phù hợp với Tiêu chuẩn cốt lõi chung của Hoa Kỳ</p>	<p>Để có thể thực hiện được điều này, các giáo viên và học sinh cần phải có khả sử dụng ngoại ngữ tốt và có mối quan hệ thiết lập vững chắc với các trường học quốc tế</p>

Chương trình	Mục đích và nội dung	Điểm mạnh	Điểm yếu
<p>Melton Foundation</p> <p>Quốc gia áp dụng: Chile, China, Germany, Ghana, India, and the United States</p> <p>Cấp độ học sinh tham gia: Sinh viên đại học</p>	<p>Trong Chương trình phát triển công dân toàn cầu, sinh viên sẽ tham gia vào một chương trình học tập, cả trực tuyến và ngoại tuyến, trong đó họ được đào tạo về các kỹ năng khác nhau, bao gồm lập kế hoạch dự án, giao tiếp đa văn hóa, tư duy thiết kế và kế chuyên. Chương trình cho phép sinh viên phát triển các kỹ năng và xác định các công cụ họ cần để trở thành công dân toàn cầu tốt hơn, hiệu quả hơn khi họ làm việc hướng tới thay đổi xã hội lâu dài ở cấp địa phương và toàn cầu. Sau khi hoàn thành chương trình thành công, họ có thể tạo hoặc tham gia các dự án trong mạng lưới chương trình. Melton Fellowship hỗ trợ những người tạo ra sự thay đổi mới nổi và những người giải quyết vấn đề trong suốt sự nghiệp học tập và nghề nghiệp của họ và hơn thế nữa. Sau ba năm đầu tiên, sinh viên sẽ cùng nhau công tác trực tuyến với Nghiên cứu sinh từ tất cả sáu quốc gia, tham gia ít nhất hai hội nghị công dân toàn cầu và đến thăm ít nhất hai quốc gia nơi họ làm việc và học hỏi cùng nhau</p>	<p>- Có cộng đồng nghiên cứu sinh với hơn 500 thành viên từ 6 đất nước khác nhau với mối quan hệ sâu sắc và lâu dài.</p> <p>- Quỹ Melton là chương trình Học bổng toàn cầu duy nhất được thiết kế đặc biệt để phát triển các công dân toàn cầu và tích hợp họ vào mạng lưới toàn cầu suốt đời.</p>	<p>Số lượng sinh viên được tham gia khóa học này mỗi năm chỉ có 25 người. Vậy nên để đạt được học bổng là khá khó khăn với những tiêu chí như ghi danh vào một trường đại học hoặc chương trình sau đại học; đủ kỹ năng tiếng anh để hiểu và tham gia vào tất cả các khía cạnh của chương trình bao gồm các cuộc thảo luận phức tạp; hồ sơ theo dõi để chứng minh về sự tham gia của người dân trong cộng đồng địa phương; tìm hiểu về các Mục tiêu Phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc, cung cấp 1 thư giới thiệu nếu được mời đến trung tâm đánh giá địa phương và thành tích học tập tốt</p>

<b>Chương trình</b>	<b>Mục đích và nội dung</b>	<b>Điểm mạnh</b>	<b>Điểm yếu</b>
United World Colleges (UWC) Quốc gia: Armenia, Bosnia Herzegovina, Canada, China, Costa Rica, Germany, India, Italy, Japan,	Kinh nghiệm của UWC cung cấp giáo dục trải nghiệm mạnh mẽ cho những người trẻ tuổi, trong và ngoài lớp học. Bằng cách làm cho sinh viên sống và học tập cùng nhau, UWC thúc đẩy các mối quan hệ và sự hiểu biết về các quốc gia, nền văn hóa, chủng tộc, tôn giáo và nền tảng kinh tế - xã hội khác nhau	Các học sinh ở tuổi từ 16 đến 19 tuổi. Đây là thời điểm mà nghị lực và lý tưởng của những người trẻ tuổi có thể được hướng tới sự đồng cảm, trách nhiệm và hành động suốt đời. Sinh viên đến từ tất cả các loại nền tảng văn hóa, dân tộc và kinh tế - xã hội, và hơn 150 quốc gia khác nhau mang đến một nền giáo dục UWC đa dạng	UWC phụ thuộc vào vốn bên ngoài để tài trợ cho học tập của UWC trong khi chi phí để duy trì các trường học và sửa chữa ngày càng tăng cao
Netherlands, Norway, Singapore, Swaziland, Thailand, UK, US Cấp độ học sinh tham gia: Lớp 11 và 12	Chương trình học tập được thiết kế để thúc đẩy tinh thần trách nhiệm, tư duy phản biện, nhận thức toàn cầu và sự tham gia của người dân, thúc đẩy một môi trường đầy thử thách cho những tâm trí ham học hỏi, nhấn mạnh sự cống hiến và học hỏi lẫn nhau, nhận thức về môi trường mạnh mẽ, bao gồm cả trải nghiệm hoang dã và thách thức ngoài trời, khám phá các vấn đề toàn cầu, tôn trọng và tương tác với cộng đồng quốc tế.	Đảm bảo nền giáo dục của UWC có thể tiếp cận với bất kỳ ai có động lực và tiềm năng tác động tích cực đến cộng đồng với quỹ học bổng hơn 60 triệu đô la mỗi năm.	Có rất ít nghiên cứu đo lường tác động. Thiếu dữ liệu để đo lường tác động của UWC thông qua sinh viên và sinh viên tốt nghiệp của UWC

(Nguồn: *Global Education Innovation Initiative (không có ngày xuất bản); Asia Education Foundation (2021); Ashoka (2014); Cooper và cộng sự (2012); UWC (2018); UWC (2019).*

**Bảng 3. Chương trình giảng dạy của Oxfam về công dân toàn cầu**

Nội dung giảng dạy	3-5 tuổi	5-7 tuổi	7-11 tuổi	11-14 tuổi	14-18 tuổi	16-19 tuổi
<ul style="list-style-type: none"> <li>• Công bằng xã hội và công bằng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Thế nào là công bằng và không công bằng?</li> <li>• Tầm quan trọng của việc quan tâm và chia sẻ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Công bằng nghĩa là gì</li> <li>• Ví dụ về ý nghĩa của việc giàu hay nghèo trong bối cảnh địa phương và các bối cảnh khác</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Công bằng không phải lúc nào cũng có nghĩa là đối xử bình đẳng</li> <li>• Một số nguyên nhân và tác động của nghèo đói và bất bình đẳng (bao gồm cả bất bình đẳng giới) ở cấp địa phương, quốc gia và toàn cầu</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Cách xác định và đo lường nghèo đói (tương đối và tuyệt đối) và bất bình đẳng</li> <li>• Bất bình đẳng trong và giữa các xã hội và những thay đổi này như thế nào</li> <li>• Nguyên nhân và ảnh hưởng rộng hơn của nghèo đói, bất bình đẳng và loại trừ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Nguyên nhân cơ bản của nghèo đói và bất bình đẳng và mối quan hệ với các chính sách, quyền lực và hệ thống</li> <li>• Các quan điểm khác nhau về cách giảm nghèo, bất bình đẳng và bất bình đẳng</li> <li>• Các sáng kiến quốc gia và quốc tế để giải quyết nghèo đói và bất bình đẳng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Những thách thức và tình huống khó xử liên quan đến công bằng xã hội và công bằng</li> <li>• Các quan điểm khác nhau về công bằng xã hội và cách thức đạt được nó</li> </ul>
<ul style="list-style-type: none"> <li>• Bản sắc và sự đa dạng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Tính duy nhất và giá trị của mỗi người</li> <li>• Điểm tương đồng và khác biệt giữa bản thân và người khác</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Sự đa dạng của các nền văn hóa và xã hội trong và ngoài kinh nghiệm của chính mình</li> <li>• Đóng góp của các nền văn hóa khác nhau vào cuộc sống của chúng ta</li> <li>• Bản chất của định kiến, phân biệt chủng tộc và phân biệt giới tính và cách để chống lại những</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Lợi ích và thách thức của sự đa dạng</li> <li>• Tác động của định kiến, định kiến và phân biệt đối xử và làm thế nào để thách thức những</li> <li>• Tầm quan trọng của ngôn ngữ, niềm tin và các giá trị trong bản sắc văn hóa</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Vai trò của ngôn ngữ trong định kiến, phân biệt đối xử và loại trừ</li> <li>• Tác động của các quá trình lịch sử (ví dụ như chế độ nô lệ và thuộc địa) đối với danh tính, văn hóa và quyền lực của con người ngày nay</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Bản chất nhiều mặt và linh hoạt của bản sắc</li> <li>• Xu hướng của các nền văn hóa thống trị nhằm thúc đẩy những cách nhìn và cách hiểu nhất định về thế giới và để phục tùng những người khác</li> </ul>	

Nội dung giảng dạy	3-5 tuổi	5-7 tuổi	7-11 tuổi	11-14 tuổi	14-18 tuổi	16-19 tuổi
Toàn cầu hóa và sự phụ thuộc lẫn nhau	<ul style="list-style-type: none"> <li>Môi trường trước mắt và địa phương</li> <li>Liên kết đơn giản với những nơi khác (ví dụ: thông qua thực phẩm)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Điểm tương đồng và khác biệt giữa các địa điểm ở nhiều nơi khác nhau trên thế giới, bao gồm cả thiết lập riêng</li> <li>Liên kết giữa cộng đồng địa phương và thế giới rộng lớn hơn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Kết nối toàn cầu giữa các dân tộc và quốc gia (ví dụ: thông qua thương mại và thông tin liên lạc)</li> <li>Các hành động địa phương ảnh hưởng đến thế giới rộng lớn như thế nào</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Kết nối và phụ thuộc lẫn nhau giữa các vấn đề toàn cầu và địa phương</li> <li>Thay đổi các lực lượng và tác động toàn cầu lên cuộc sống của con người</li> <li>Tác động của các quyết định được đưa ra ở cấp địa phương, quốc gia hoặc toàn cầu đối với con người và môi trường trên khắp các biên giới quốc gia</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sự phức tạp của toàn cầu hóa và các vấn đề toàn cầu</li> <li>Sự mất cân đối trong quan hệ quyền lực giữa các nước giàu và nghèo và tác động của những</li> <li>Hệ thống kinh tế và chính trị toàn cầu</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tác động của toàn cầu hóa đối với sự giàu có và bất bình đẳng ở các quy mô khác nhau</li> <li>Phê bình các cách tiếp cận khác nhau đối với thương mại, dòng tài chính, sự di chuyển của con người và quản trị toàn cầu</li> <li>Thách thức và cơ hội của toàn cầu hóa đối với các chính phủ và cộng đồng</li> </ul>
Phát triển bền vững	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sinh vật và nhu cầu của chúng</li> <li>Cách chăm sóc môi trường tức thì</li> <li>Khả năng thay đổi trong tương lai</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tác động tích cực và tiêu cực của hành động của mọi người (bao gồm cả lựa chọn cá nhân của chính họ) đối với người khác và môi trường</li> <li>Cách mọi người có thể phá hoại hoặc cải thiện môi trường</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sự phụ thuộc của mọi người vào môi trường</li> <li>Những vấn đề cơ bản về biến đổi khí hậu (nguyên nhân và ảnh hưởng)</li> <li>Cuộc sống có trách nhiệm với môi trường và sự bất bình đẳng toàn cầu trong các đầu chân sinh thái</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Các quan điểm khác nhau về sự phát triển và chất lượng cuộc sống và cách đo lường của chúng</li> <li>Các Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên Hợp Quốc và tiến trình chống lại các Mục tiêu đó</li> <li>Tầm quan trọng của đa dạng sinh học</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nguyên nhân rộng hơn và tác động của biến đổi khí hậu</li> <li>Tình huống khó xử trong phát triển và bền vững</li> <li>Ý nghĩa đạo đức, đạo đức, xã hội, kinh tế và môi trường của các khám phá khoa học và phát triển công nghệ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Vai trò của chính phủ, doanh nghiệp, tổ chức phi chính phủ và cộng dân trong phát triển bền vững</li> <li>Các lý thuyết phát triển và các phê bình của chúng</li> <li>Bản chất gây tranh cãi của khái niệm phát triển bền vững</li> </ul>

Nội dung giảng dạy	3-5 tuổi	5-7 tuổi	7-11 tuổi	11-14 tuổi	14-18 tuổi	16-19 tuổi
Hòa bình và xung đột	<ul style="list-style-type: none"> <li>Hành động của chính mình có hậu quả như thế nào</li> <li>Một số cách cơ bản để tránh, quản lý và giải quyết xung đột</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nguyên nhân của bất đồng và xung đột ở cấp độ cá nhân, lớp học và hộ gia đình</li> <li>Một số cách tránh, quản lý và giải quyết xung đột</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Một số nguyên nhân và tác động của xung đột ở mọi cấp độ từ cá nhân đến toàn cầu</li> <li>Các chiến lược để quản lý, giải quyết và ngăn ngừa xung đột, bao gồm các giải pháp đôi bên cùng có lợi</li> <li>Ví dụ về những xung đột trong quá khứ và hiện tại trong xã hội của chính mình và những người khác</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nguyên nhân và ảnh hưởng rộng hơn của xung đột ở mọi cấp độ</li> <li>Tầm quan trọng của việc giải quyết xung đột một cách công bằng</li> <li>Vai trò của biểu tình bất bạo động trong thay đổi chính trị và xã hội</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Liên kết giữa công lý và hòa bình, và các điều kiện để hòa bình lâu dài</li> <li>Kết quả sáng tạo và tích cực của xung đột</li> <li>Lý thuyết chiến tranh chính nghĩa và các phê bình của nó</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sự phức tạp của các xung đột và tại sao một số khó giải quyết hơn những xung đột khác</li> <li>Vai trò của xung đột trong việc tạo ra các điều kiện cho sự thay đổi ở cấp độ quốc gia và toàn cầu</li> </ul>
Quyền con người	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nhu cầu cơ bản cho cuộc sống của con người</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Quyền trong lớp học và trường học</li> <li>Nhu cầu tôn trọng quyền của người khác</li> <li>Các quyền cơ bản của con người và cách một số người đã từ chối những quyền này</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Công ước Liên Hợp Quốc về quyền trẻ em</li> <li>Lý do tại sao một số người bị từ chối quyền của họ</li> <li>Những người chịu trách nhiệm về các quyền được đáp ứng (ví dụ: giáo viên, chính quyền địa phương và quốc gia)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tuyên ngôn thế giới về quyền lợi của con người</li> <li>Tầm quan trọng của việc công dân, xã hội và chính phủ tôn trọng và bảo vệ nhân quyền của mọi người</li> <li>Các vấn đề và phong trào nhân quyền hiện tại và lịch sử ở nước mình và các nơi khác</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nguyên nhân cơ bản của vi phạm nhân quyền và các yếu tố chính trị, luật pháp, văn hóa xã hội, tôn giáo và kinh tế hỗ trợ hoặc làm suy yếu quyền con người trong các bối cảnh cụ thể</li> <li>Nêu các nghĩa vụ về quyền con người</li> <li>Lịch sử và triết lý về quyền con người</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Bản chất tranh chấp của các quyền con người và các ý tưởng liên quan đến tính phổ quát, không thể phân chia và phụ thuộc lẫn nhau</li> <li>Những thách thức đối với nhân quyền và những tình huống khó xử mà các chính phủ phải đối mặt</li> <li>Cơ cấu và hệ thống quản trị quốc gia, khu vực (ví dụ EU) và toàn cầu, và sự khác biệt giữa các quốc gia</li> </ul>

Nội dung giảng dạy	3-5 tuổi	5-7 tuổi	7-11 tuổi	11-14 tuổi	14-18 tuổi	16-19 tuổi
Quyền lực và quản trị	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Các quy tắc trong lớp học và trường học</li> <li>• Các quy tắc có thể giúp chúng ta như thế nào</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Cách tham gia vào việc xây dựng và thay đổi các quy tắc trong lớp / trường riêng</li> <li>• Chia sẻ quyền lực không đồng đều và cách một số người bị loại khỏi việc ra quyết định</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Nhu cầu về các quy tắc trong trường học và xã hội rộng lớn hơn và cách mọi người có thể tham gia vào việc thực hiện và thay đổi chúng</li> <li>• Khái niệm cơ bản về cách quốc gia và khu vực riêng được quản lý</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Việc thiếu quyền lực và đại diện có thể dẫn đến phân biệt đối xử và loại trừ như thế nào</li> <li>• Sức mạnh của hành động tập thể và vai trò của các phong trào xã hội và chính phủ trong việc giải quyết bất công</li> <li>• Cấu trúc và quy trình quản trị toàn cầu</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Hợp tác quốc tế về những thách thức toàn cầu</li> <li>• Việc mở rộng quyền lực và ảnh hưởng của các quốc gia hoặc tổ chức có thể tác động như thế nào đến văn hóa, thái độ và kinh nghiệm của những người đó có liên quan</li> <li>• Cách các cá nhân và nhóm cũng như các khu vực công và tư tham gia vào quản trị toàn cầu</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Mối quan hệ quyền lực bất bình đẳng giữa các quốc gia ảnh hưởng đến các vấn đề toàn cầu như thế nào</li> <li>• Các yếu tố cản trở quyền công dân và sự tham gia của công dân ở cấp độ toàn cầu, quốc gia và địa phương</li> </ul>
Tư duy phản biện và sáng tạo	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Hỏi câu hỏi</li> <li>• Đề xuất cách giải quyết vấn đề</li> <li>• Bản thảo về ý tưởng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Hỏi các câu hỏi liên quan</li> <li>• Xem xét giá trị của các quan điểm khác nhau</li> <li>• Sử dụng các cách tiếp cận khác nhau để giải quyết vấn đề</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Bắt đầu xác định thành kiến và quan điểm</li> <li>• Đưa ra bằng chứng cho một lập luận, đánh giá các quan điểm khác nhau và trình bày các lập luận phản bác</li> <li>• Tưởng tượng các khả năng thay thế và đề xuất ý tưởng mới để giải quyết vấn đề</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Đánh giá phương tiện truyền thông và các nguồn khác để biết thành kiến, khuôn mẫu và phạm vi tiếng nói và quan điểm</li> <li>• Phân tích các giả định của chính mình và của người khác về con người và các vấn đề</li> <li>• Luôn cởi mở với những ý tưởng mới</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Đánh giá và tổng hợp một loạt các quan điểm, lập luận và bằng chứng về các vấn đề và bắt đầu phân tích việc sử dụng các số liệu thống kê</li> <li>• Xác định các giá trị và giả định ngầm định</li> <li>• Tạo kết nối giữa ý tưởng và thông tin</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Đánh giá các cách tiếp cận khác nhau để giải quyết các thách thức toàn cầu</li> <li>• Đánh giá cách thức quyền lực ảnh hưởng đến quan điểm, tiếng nói, ra quyết định, quản trị và xây dựng kiến thức</li> <li>• Tổng hợp các ý tưởng và tham gia vào việc phát triển các giải pháp mới cho các vấn đề địa phương và toàn cầu</li> </ul>
	3-5 tuổi	5-7 tuổi	7-11 tuổi	11-14 tuổi	14-18 tuổi	16-19 tuổi

<p><b>Nội dung giảng dạy</b></p> <p>Đồng cảm</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Thể hiện sự nhạy cảm với cảm xúc và nhu cầu của mọi người</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Thể hiện nhận thức và quan tâm đến cảm xúc của mọi người</li> <li>• Thể hiện sự quan tâm và quan tâm đến những người khác bên ngoài vòng kết nối trực tiếp và trong các bối cảnh khác nhau để sở hữu</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Điều chỉnh hành vi để tính đến cảm xúc của người khác</li> <li>• Đồng cảm với những người ở địa phương và xa hơn bởi cảnh</li> <li>• Hiểu tác động của định kiến và phân biệt đối xử</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Phân biệt mọi người đang cảm thấy như thế nào thông qua lời nói, ngôn ngữ cơ thể, cử chỉ và giọng điệu của họ</li> <li>• Nhận ra nền tảng, niềm tin và tính cách khác nhau ảnh hưởng đến hành vi và quan điểm thế giới như thế nào</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Lắng nghe người khác một cách thấu cảm</li> <li>• Xem các vấn đề thế giới và địa phương từ nhiều góc độ khác nhau</li> </ul>	<p><b>16-19 tuổi</b></p> <p>độ khác nhau</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Hiểu hoàn cảnh kinh tế và xã hội của mọi người có thể hình thành cách họ nhìn nhận các tình huống và đưa ra lựa chọn như thế nào</li> <li>• Hiểu được mức độ phức tạp của động cơ của một loạt các tác nhân trong các tình huống nhất định</li> </ul>
<p>Nhận thức và phản ánh bản thân</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Nhận biết, gọi tên và đối phó với cảm xúc theo cách tích cực</li> <li>• Nhận thấy một số ảnh hưởng của hành động của chính mình đối với người khác</li> <li>• Xác định mọi người đang cảm thấy như thế nào (ví dụ: vui, buồn, lo lắng)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Nhận ra tác động của hành vi của chính mình đối với người khác và sử dụng điều này để giúp đưa ra lựa chọn</li> <li>• Xác định những vấn đề quan trọng đối với bản thân và những người khác</li> <li>• Học hỏi từ những sai lầm và sử dụng phản hồi</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Xác định mối liên hệ giữa các quyết định cá nhân và các vấn đề ảnh hưởng đến mọi người tại địa phương và toàn cầu</li> <li>• Khám phá lý do dẫn đến cảm giác tiêu cực đối với người khác và trong các tình huống mới hoặc khó khăn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Nhận ra điểm mạnh và điểm yếu của cá nhân</li> <li>• Đánh giá những cách thức mà cảm xúc, lời nói và hành vi của chính họ có thể ảnh hưởng đến mọi người ở cả địa phương và toàn cầu</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Thể hiện nhận thức về lăng kính văn hóa mà qua đó một người nhìn thế giới và nhận ra những hạn chế của quan điểm riêng</li> <li>• Đánh giá kinh nghiệm, học tập và phản hồi và sử dụng nó để cung cấp thông tin cho việc học tập, suy nghĩ và hành động trong tương lai</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Phân tích, làm rõ và thách thức các giá trị của bản thân và cách chúng ảnh hưởng đến các lựa chọn và lối sống</li> <li>• Phân tích cách tâm trí của chúng ta bị điều kiện bởi bởi cảnh xã hội, văn hóa và lịch sử và điều này ảnh hưởng như thế nào đến suy nghĩ của chúng ta về các vấn đề</li> <li>• Nói rõ sự hiểu biết cá nhân về ý nghĩa của việc trở thành một công dân toàn cầu</li> </ul>



Nội dung giảng dạy	3-5 tuổi	5-7 tuổi	7-11 tuổi	11-14 tuổi	14-18 tuổi	16-19 tuổi
Liên lạc	<ul style="list-style-type: none"> <li>Lắng nghe người khác</li> <li>Thay phiên nhau để bày tỏ quan điểm</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tham gia thảo luận về các vấn đề ảnh hưởng đến bản thân, người khác và thế giới rộng lớn hơn</li> <li>Nêu ý kiến và bắt đầu đưa ra lý do cho những</li> <li>Cần thận lắng nghe người khác</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Chú ý lắng nghe, đặt câu hỏi và trả lời người khác</li> <li>Bày tỏ quan điểm và ý tưởng của riêng mình về các vấn đề một cách rõ ràng, sử dụng nhiều phương pháp thích hợp</li> <li>Đưa ra lý do, bằng chứng và ví dụ để ủng hộ một ý kiến</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Giao tiếp hiệu quả thông qua nhiều phương tiện truyền thông về các vấn đề phù hợp với đối tượng, đối tượng và mục đích</li> <li>Sử dụng các kỹ năng lắng nghe tích cực</li> <li>Thích ứng hành vi với môi trường văn hóa mới</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tranh luận hợp lý và thuyết phục về các vấn đề toàn cầu</li> <li>Phân tích tác động của cách thức, phương tiện và nội dung của truyền thông đối với các nhóm khác nhau</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Lắng nghe, suy ngẫm và đánh giá quan điểm của người khác và phản hồi một cách thích hợp</li> <li>Xác định và giải quyết những thách thức của giao tiếp giữa các nền văn hóa</li> </ul>
Hợp tác và giải quyết xung đột	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tham gia các hoạt động nhóm</li> <li>Thay phiên nhau và chia sẻ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Quản lý tranh chấp một cách hòa bình</li> <li>Chơi và làm việc hợp tác</li> <li>Giúp đảm bảo rằng tất cả mọi người trong nhóm đều được bao gồm</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Bắt đầu thể hiện sự khéo léo và ngoại giao</li> <li>Làm việc hợp tác để giải quyết vấn đề hoặc đạt được mục tiêu</li> <li>Sử dụng các chiến lược để quản lý sự tức giận, thất vọng và cảm giác chung hăng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sử dụng kiến thức về quan điểm của người khác để giải quyết vấn đề và thỏa hiệp</li> <li>Đảm nhận các vai trò khác nhau trong công việc nhóm</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sử dụng các chiến lược hiệu quả để sửa chữa các mối quan hệ bị hư hỏng</li> <li>Suy nghĩ về các vai trò được thực hiện trong các tình huống nhóm, bao gồm cả lãnh đạo</li> <li>Xác định các giải pháp hai bên cùng có lợi để giải quyết một số tình huống xung đột</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thể hiện sự nhạy cảm với các quan điểm và văn hóa đa dạng, chuẩn mực khi quản lý xung đột</li> <li>Thương lượng hiệu quả trong các mối quan hệ với đồng nghiệp và người lớn</li> <li>Trung gian tranh chấp</li> <li>Sử dụng một loạt các chiến lược để giải quyết hoặc quản lý xung đột</li> </ul>

Nội dung giảng dạy	3-5 tuổi	5-7 tuổi	7-11 tuổi	11-14 tuổi	14-18 tuổi	16-19 tuổi
Khả năng quản lý sự phức tạp và không chắc chắn	yêu cầu trợ giúp nếu không chắc chắn phải làm gì	mô tả cảm giác về những thay đổi trong cuộc sống và địa phương	mô tả cảm giác về những thay đổi và sự kiện trong bối cảnh riêng và thế giới rộng lớn hơn	Thích ứng với các tình huống mới và khám phá những cách mới để nhìn nhận các vấn đề địa phương và toàn cầu	Tích hợp các quan điểm mới hoặc đã được sửa đổi vào quá trình học tập, suy nghĩ và hành động của riêng mình đối với các vấn đề toàn cầu	Chịu trách nhiệm về cuộc sống của chính mình và đưa ra những lựa chọn khôn ngoan
Hành động được thông báo và phản ánh	hỗ trợ những người khác trong nhóm hoặc lớp	đóng góp tích cực và mang tính xây dựng vào cuộc sống của lớp và trường	tham gia vào việc ra quyết định ở trường	Xác định và lập kế hoạch (các) hành động thích hợp và các cơ hội để tạo ra tiếng nói của chính mình	Hiểu cần phải kiểm tra nghiêm túc thái độ, giá trị và hành vi của chính mình	phản tích tác động của các tác nhân khác nhau đối với các vấn đề toàn cầu và cách họ có thể bị ảnh hưởng
Ý thức về bản sắc và lòng tự trọng	Nhận thức về bản thân và sự độc đáo của riêng mình	Cảm giác thuộc về và đánh giá cao các mối quan hệ với những người khác	Sự tích cực về những cách mà một trong hai giống với những người khác và khác biệt duy nhất	Phản ánh về việc học hỏi từ hành động	Chọn các mục tiêu thích hợp và lập kế hoạch hành động để đạt được chúng	Tham gia vào các quá trình chính trị liên quan
	3-5 tuổi	5-7 tuổi	7-11 tuổi	11-14 tuổi	14-18 tuổi	16-19 tuổi
	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nhận thức về bản thân và sự độc đáo của riêng mình</li> <li>Ý thức về giá trị bản thân và giá trị của người khác</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Cảm giác thuộc về và đánh giá cao các mối quan hệ với những người khác</li> <li>Nhận thức và tự hào về cá nhân của riêng mình</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sự tích cực về những cách mà một trong hai giống với những người khác và khác biệt duy nhất</li> <li>Coi trọng những gì góp phần tạo nên bản sắc riêng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đánh giá tính cá nhân của riêng mình và của người khác</li> <li>Cởi mở với những ý tưởng và quan điểm mới</li> <li>Thách thức riêng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đánh giá cao tính liên kết giữa con người và sự phụ thuộc lẫn nhau ở cấp địa phương và toàn cầu</li> <li>Cảm giác thuộc về cộng đồng địa phương và toàn cầu</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đánh giá cao tính chất đa diện và linh hoạt của bản sắc cá nhân</li> </ul>

Nội dung giảng dạy	3-5 tuổi	5-7 tuổi	7-11 tuổi	11-14 tuổi	14-18 tuổi	16-19 tuổi
Cam kết thực hiện công bằng và bình đẳng xã hội	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Ý thức chơi công bằng</li> <li>• Sẵn sàng thay phiên nhau và chia sẻ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Sẵn sàng đứng lên và lên tiếng vì người khác</li> <li>• Công bằng trong giao dịch với những người khác</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Xúc phạm khi đối xử bất công với người khác tại địa phương và toàn cầu</li> <li>• Ý nghĩa của công lý</li> <li>• Ngày càng quan tâm đến các sự kiện thế giới và các vấn đề toàn cầu</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Quan tâm tích cực đến bất công, bóc lột và từ chối nhân quyền</li> <li>• Sẵn sàng hành động chống lại sự bất công và không công bằng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Ý thức trách nhiệm cá nhân và tập thể đối với các vấn đề địa phương và toàn cầu</li> <li>• Sẵn sàng tham gia vào các hoạt động thúc đẩy công bằng xã hội và công bằng tại địa phương, quốc gia và toàn cầu</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Cam kết với các nguyên tắc dân chủ, xã hội công bằng, bình đẳng và xóa đói giảm nghèo</li> </ul>
Tôn trọng con người và quyền con người	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Bắt đầu nghĩ về người khác</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Tôn trọng cảm xúc và ý tưởng của người khác</li> <li>• Tôn trọng quyền của người khác</li> <li>• Tin rằng mọi người đều có quyền bình đẳng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Sẵn sàng suy nghĩ về hậu quả của lời nói, hành động và lựa chọn đối với người khác</li> <li>• Tin rằng trách nhiệm của mọi người là thách thức định kiến và phân biệt đối xử</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Ý thức đoàn kết với những người bị vi phạm nhân quyền, bất công và phân biệt đối xử</li> <li>• Cam kết yêu cầu những người chịu trách nhiệm giải trình để duy trì quyền bình đẳng cho tất cả mọi người</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Công nhận các nhu cầu và quyền của các thế hệ tương lai cũng như hiện tại</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Cam kết bảo vệ quyền con người</li> </ul>
Đa dạng giá trị	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Thái độ tích cực đối với sự khác biệt và đa dạng</li> <li>• Sẵn sàng lắng nghe ý kiến của người khác</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Đánh giá những người khác bình đẳng và khác biệt</li> <li>• Sẵn sàng lắng nghe một cách tôn trọng ý kiến và quan điểm của người khác ngay cả khi người đó không đồng ý</li> <li>• Sẵn sàng học hỏi kinh nghiệm từ những người khác</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Sẵn sàng học hỏi kinh nghiệm từ những người khác</li> <li>• Định giá chênh lệch</li> <li>• Nhận ra lợi ích của việc lắng nghe nhiều quan điểm và quan điểm khác nhau</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Tôn trọng quyền có quan điểm của tất cả mọi người</li> <li>• Sẵn sàng thách thức các quan điểm định kiến và phân biệt đối xử</li> <li>• Công nhận các quan điểm đa dạng về bất kỳ vấn đề nào, và quan điểm của đa số không phải lúc nào cũng đúng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Đánh giá cao rằng mọi người có thể học hỏi nhiều điều từ nền tảng và quan điểm đa dạng của người khác</li> <li>• Mong muốn hiểu biết sâu sắc hơn và tương tác với các nền văn hóa khác nhau ở cả địa phương và toàn cầu</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Nhận thức về những định kiến và thành kiến của chính mình, và cam kết vượt qua những</li> <li>• Đánh giá cao giá trị của việc làm việc với những người có hoàn cảnh khác nhau</li> </ul>

Nội dung giảng dạy	3-5 tuổi	5-7 tuổi	7-11 tuổi	11-14 tuổi	14-18 tuổi	16-19 tuổi
<p>Quan tâm đến môi trường và cam kết phát triển bền vững</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đánh giá cao và chăm sóc các sinh vật sống và môi trường riêng</li> <li>Cảm giác ngạc nhiên và tò mò về thế giới</li> <li>Bắt đầu coi trọng tài nguyên</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Quan tâm đến môi trường địa phương và sẵn sàng chăm sóc nó</li> <li>Chăm sóc các nguồn lực và không lãng phí chúng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tinh thần trách nhiệm đối với môi trường và sử dụng tài nguyên</li> <li>Cam kết hành động để bảo vệ và cải thiện môi trường cũng như chất lượng cuộc sống cho người dân địa phương và toàn cầu</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đánh giá cao sự phụ thuộc lẫn nhau giữa con người và hành tinh</li> <li>Mối quan tâm về tác động của lối sống và lựa chọn của người tiêu dùng đối với con người và hành tinh</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Quan tâm đến tương lai của hành tinh và tương lai các thế hệ</li> <li>Sẵn sàng chịu trách nhiệm cá nhân về thay đổi lối sống</li> <li>Sẵn sàng tham gia vào những người ra quyết định và chiến dịch</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sẵn sàng lãnh đạo và hỗ trợ những người khác trong việc thúc đẩy phát triển bền vững</li> </ul>
<p>Cam kết tham gia và hòa nhập</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sẵn sàng chơi công bằng và hòa nhập với những người khác</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sẵn sàng tham gia các hoạt động cả trong và ngoài lớp học</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tin tưởng rằng mọi người nên được bao gồm và có thể tham gia</li> <li>Tham gia tích cực vào quá trình ra quyết định ở trường</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Chủ động hòa nhập với những người khác, đặc biệt là những người có thể gặp rào cản trong việc tham gia đầy đủ</li> <li>Hỗ trợ và khuyến khích người khác tham gia</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sẵn sàng đạt được thỏa thuận thông qua thỏa hiệp</li> <li>Cam kết hỗ trợ các quy trình dân chủ và học hỏi thêm về vai trò của chính mình trong các</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Cam kết với các nguyên tắc hòa nhập và hỗ trợ tích cực cho sự tham gia của những người khác trong quá trình ra quyết định</li> </ul>
<p>Niềm tin rằng mọi người có thể mang lại sự thay đổi</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tin rằng mọi người đều có thể làm những điều để cải thiện môi trường xung quanh và hỗ trợ những người khác</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tin tưởng rằng mọi người có thể tạo ra sự khác biệt, cả khi tự họ và khi họ làm việc cùng nhau</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tin tưởng các cá nhân và nhóm có thể cải thiện tình hình</li> <li>Sẵn sàng hợp tác với những người khác để thay đổi mọi thứ tốt hơn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sẵn sàng đưa ra quan điểm sáng suốt về các vấn đề toàn cầu</li> <li>Tin rằng mọi người thường có thể tạo ra sự khác biệt lớn hơn khi họ cùng hành động</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sẵn sàng liên tục kiểm tra thái độ, giá trị và hành vi của chính mình</li> <li>Sẵn sàng làm việc hướng tới một tương lai toàn cầu công bằng và bền vững hơn</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sẵn sàng làm việc với những người khác để mang lại thay đổi tại địa phương, quốc gia và toàn cầu</li> </ul>

(Nguồn: Oxfam GB, 2006)

Có thể thấy để thực hiện được chương trình giảng dạy có tầm nhìn chiến lược này cần có sự phối hợp đa ngành, nguồn lực giáo viên dày dặn kinh nghiệm và có trình độ, cũng như nguồn lực tài chính ổn định cho ngành giáo dục.

#### 4. KẾT LUẬN

Giáo dục công dân toàn cầu được xem là chiến lược quan trọng giúp các quốc gia chuẩn bị nguồn nhân lực tham gia lực lượng lao động toàn cầu, nâng cao tính cạnh tranh và giải quyết các vấn đề môi trường, kinh tế xã hội xuyên biên giới. Mặc dù Chính phủ Việt Nam đã có những cam kết mạnh mẽ tiến tới nền giáo dục toàn diện cho công dân toàn cầu, lĩnh vực này tại Việt Nam vẫn còn mới mẻ và cần chia sẻ thông tin, nâng cao năng lực với các tổ chức trong và ngoài nước để xây dựng lộ trình phát triển và đầu tư bền vững. Thúc đẩy trao đổi kinh nghiệm và hợp tác quốc tế với các quốc gia phát triển, học hỏi từ các mô hình đào tạo quốc tế sẽ giúp Việt Nam thực hiện chương trình giáo dục công dân toàn cầu một cách hiệu quả hơn. Nâng cao năng lực và chất lượng của hệ thống giáo dục, bao gồm cơ sở vật chất, nguồn lực tài chính và nguồn lực con người đóng vai trò quan trọng trong việc hướng tới một xã hội Việt Nam trong tương lai được vận hành bởi những người công dân toàn cầu có tri thức, kĩ năng và trách nhiệm.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Asia Education Foundation*. Không có ngày xuất bản. AEF submission. Ngày truy cập: 04/09/2021. <https://www.asiaeducation.edu.au/research-and-policy/australian-curriculum-review/aef-submission>.
2. Ashoka. (2014). Why 'World Savvy' Education Will Better Prepare Students And Make The U.S. *More Competitive*. Ngày truy cập: 04/09/2021.
3. <https://www.forbes.com/sites/deloitte/2021/08/03/to-mitigate-risk-in-global-business-empower-the-chief-procurement-officer/?sh=6a644eea388c>.

4. Bardhan P. (2006). Globalization and rural poverty. *Geraadpleegd van*. Ngày truy cập: 04/09/2021. <http://emlab.berkeley.edu/users/webfac/bardhan/papers/BardhanGlobalization.pdf>.
5. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2016). *Nghiên cứu, xem xét đưa nội dung về giáo dục công dân toàn cầu vào chương trình học*. Ngày truy cập: 04/09/2021. <https://moet.gov.vn/tintuc/Pages/chi-tiet.aspx?ItemID=441>.
6. Burbules N và Torres CA. (2000). *Globalisation and Education: Critical Perspectives*. London: Routledge. Ngày truy cập: 04/09/2021. <https://api.taylorfrancis.com/content/books/mono/download?identifierName=doi&identifierValue=10.4324/9781315022642&type=googlepdf>.
7. Carabain C, Keulemans S, van Gent M và Spitz G. (2012). *Global citizenship: From public support to active participation*. Ngày truy cập: 04/09/2021. <https://repub.eur.nl/pub/50555/>.
8. Cooper G, Hussain A, Norling M và O'Neill T. (2012). *World Savvy Advocate, Elevate, Educate*. Ngày truy cập: 04/09/2021. [https://conservancy.umn.edu/bitstream/handle/11299/123917/1/Cooper\\_World%20Savvy%20Advocate%20Elevate%20Educate.pdf](https://conservancy.umn.edu/bitstream/handle/11299/123917/1/Cooper_World%20Savvy%20Advocate%20Elevate%20Educate.pdf).
9. DGIS (Directoraat-generaal Internationale Samenwerking). (2009). *Investeren in mondiaal burgerschap (Tweede Kamer der Staten-Generaal, vergaderjaar 2008-2009, 31 250, nr. 58)*. Ngày truy cập 04/09/2021. <http://www.rorg.no/noop/file.php?id=2653>.
10. Đảng viên Thành phố Hồ Chí Minh. (2020). *Văn kiện Đại hội đại biểu lần thứ XI ngày 15 tháng 10 năm 2020*. Ngày truy cập: 04/09/2021. <https://www.hcmcpv.org.vn/van-ban-van-kien/van-kien-dai-hoi-dai-bieu-dang-bo-tpHCM-lan-thu-xi-1482982461>.
11. Glyncoed Primary School. (2018). *Global Citizenship*. Ngày truy cập: 04/09/2021. <https://www.glyncoedprimary.co.uk/global-citizenship/>.
12. Global Education Innovation Initiative. (2021). *Global Citizenship*. Ngày truy cập: 04/09/2021. <https://globaled.gse.harvard.edu/global-citizenship-education>
13. Global Education Innovation Initiative. (2021). *Asia Education Foundation*. Ngày truy cập: 04/09/2021. <https://globaled.gse.harvard.edu/asia-education-foundation>.
14. Global Education Innovation Initiative. (2021). *Educación para Compartir (Education for Sharing)*. Ngày truy cập: 04/09/2021. <https://globaled.gse.harvard.edu/educaci%C3%B3n-para-compartir>.

15. Global Education Innovation Initiative. (2021). *Global Nomads*. Ngày truy cập: 04/09/2021. <https://globaled.gse.harvard.edu/global-nomads>.
16. Global Education Innovation Initiative. (2021). *Melton Foundation*. Ngày truy cập: 04/09/2021. <https://globaled.gse.harvard.edu/melton-foundation>.
17. Global Education Innovation Initiative. (2021). *Tony Blair Faith Foundation*. Ngày truy cập: 04/09/2021. <https://globaled.gse.harvard.edu/tony-blair-faith-foundation>.
18. Global Education Innovation Initiative. (2021). *United World Colleges (UWC)*. Ngày truy cập: 04/09/2021. <https://globaled.gse.harvard.edu/united-world-colleges>.
19. Global Education Innovation Initiative. (2021). *World Savvy*. Ngày truy cập: 04/09/2021. <https://globaled.gse.harvard.edu/world-savvy>.
20. Oxfam GB. (2006). *Education for global citizenship: A guide for schools*. Ngày truy cập: 04/09/2021. <https://oxfamilibrary.openrepository.com/bitstream/handle/10546/620105/edu-global-citizenship-schools-guide-091115-en.pdf?sequence=11&isAllowed>.
21. Oxfam (2021). *What is global citizenship*. Ngày truy cập: 04/09/2021.
22. Hart M. (2009). *Global Citizenship: A Key to a World without Poverty and Inequality?*. *The Netherlands Yearbook on international Cooperation 2009*, 141. Ngày truy cập: 04/09/2021. Hart M 2003. *Global Citizenship: A Key to a World without Poverty and Inequality*.
23. Schinkel W. (2008). *The moralisation of citizenship in Dutch integration discourse*. *Amsterdam LE*, 1, 15. Ngày truy cập 04/09/2021. [https://heinonline.org/hol-cgi-bin/get\\_pdf.cgi?handle=hein.journals/amslawf1&section=5](https://heinonline.org/hol-cgi-bin/get_pdf.cgi?handle=hein.journals/amslawf1&section=5).
24. Stultjens E và Du Long K. (2010). *Waarstaatjegemeente.nl: Burgerrollen - Voorjaar 2010*. Tilburg, Nederland: hetPON, kennis in uitvoering. Ngày truy cập 04/09/2021. <https://www.gemeenteraademmen.nl/nc/vergaderingen/document/document/31891/via/itemattachment%3A10210.html>.
25. Verhoeven, I. (2004). *Veranderend politiek burgerschap en democratie*. In E. Engelen & M. Sie Dhian Ho (Eds.), *De staat van de democratie: Democratie voorbij de staat* (pp. 55-78). *Amsterdam, Nederland: Amsterdam University Press*. Ngày truy cập 04/09/2021. [https://www.researchgate.net/publication/n/254764301\\_Veranderend\\_politiek\\_burgerschap\\_en\\_democratie](https://www.researchgate.net/publication/n/254764301_Veranderend_politiek_burgerschap_en_democratie).
26. Michelle Bachelet. (2016). *Global Citizenship: A New and Vital Force*. Ngày truy cập: 04/09/2021. <https://www.un.org/en/chronicle/article/global-citizenship-new-and-vital-force>.



27. Marshall H và Arnot M. (2008). *Globalising the school curriculum: gender, EFA and global citizenship education*. Ngày truy cập: 04/09/2021. <https://www.ssoar.info/ssoar/handle/document/6869>.
28. Meyer J. (2006). *World models, national curricula, and the centrality of the individual*. In Benavot, A. & Braslavsky, C. (eds) *School Curricula for Global Citizenship*. Hong Kong: University of Hong Kong. Ngày truy cập: 04/09/2021. [https://link.springer.com/chapter/10.1007/978-1-4020-5736-6\\_16](https://link.springer.com/chapter/10.1007/978-1-4020-5736-6_16).
29. Zhao Y. (2009). *Preparing global citizens: Globalisation and education*. London, UK: Specialist Schools and Academies Trust.
30. Schools for Future Youth. (2014). *Global citizenship education framework*. Ngày truy cập: 04/09/2021. [https://www.sfyouth.eu/images/toolkit/global\\_citizenship\\_education/GlobalCitizenshipEducationFramework.pdf](https://www.sfyouth.eu/images/toolkit/global_citizenship_education/GlobalCitizenshipEducationFramework.pdf).
31. Toan, N. T. (2020). *Industrial Revolution 4.0 And Global Citizenship Education In Vietnam Today*. *Advances in Social Sciences Research Journal*, 7(3). Ngày truy cập: 04/09/2021. <https://pdfs.semanticscholar.org/593d/ebee05c49d1a80f02e538f719ebab896f4dd.pdf>.
32. UWC. (2018). *Uwc strategy 2018 and Beyond*. Ngày truy cập: 04/09/2021. <https://www.uwcad.it/ProxyVFS.axd/null/r17361/UWC-Strategy-2018-and-Beyond-pdf?ext=.pdf>.
33. UWC. (2019). *Annual review 2019*. Ngày truy cập: 04/09/2021. <https://www.fr.uwc.org/attachments/download.asp?file=5561&type=pdf>.
34. Vinschool. (2016). *Môn Công dân Toàn cầu (GCED) đã mài giũa kỹ năng của em thành phần xạ tự nhiên*. Ngày truy cập: 04/09/2021. [https://vinschool.edu.vn/news\\_event/mon-cong-dan-toan-cau-gced-da-mai-giua-ky-nang-cua-em-thanh-phan-xa-tu-nhien/](https://vinschool.edu.vn/news_event/mon-cong-dan-toan-cau-gced-da-mai-giua-ky-nang-cua-em-thanh-phan-xa-tu-nhien/).
35. Vietnamese Communist Party. (2013). *Resolution 29-NQ/TW dated 4th November 2013 issued by the Vietnamese Communist Party on the 8th Congress about renovating basically and holistically education and training*. Ngày truy cập: 04/09/2021. <https://vanbanphapluat.co/resolution-no-29-nq-tw-fundamental-and-comprehensive-innovation-in-education>.
36. Greenfield. (2020). *Greenfield triển khai chương trình song ngữ công dân toàn cầu từ năm học 2020 - 2021*. Ngày truy cập: 04/09/2021. <https://greenfield.edu.vn/dtd-greenfield-trien-khai-chuong-trinh-song-ngu-cong-dan-toan-cau-tu-nam-hoc-2020-2021/>.



# VIỆT NAM và VƯƠNG QUỐC ANH

QUAN HỆ KINH TẾ - THƯƠNG MẠI  
HƯỚNG TỚI NỀN KINH TẾ CÁC-BON THẤP  
VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



**PGS.TS. Nguyễn Trúc Lê** nhận bằng thạc sĩ Kinh tế, chuyên ngành Ngoại thương gắn với lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng tại Trường Đại học Tổng hợp Gdansk (Ba Lan) năm 2000; nhận bằng tiến sĩ Kinh tế tại Đại học Kingston London (Vương quốc Anh) năm 2006. Từ năm 2002 đến 2006, ông nghiên cứu, giảng dạy tại Đại học Kingston London và tham gia vào các dự án của Chính phủ Anh hỗ trợ phát triển cho các doanh nghiệp Anh, Hy Lạp và Ba Lan. Ông từng là nhà tư vấn tài chính trong lĩnh vực ngân hàng, đầu tư, xây dựng hệ thống quản trị cho các tập đoàn kinh tế và có thời gian làm việc với Ngân hàng Trung ương Ba Lan, BIG Bank Gdank (nay là Bank Millennium).

PGS.TS. Nguyễn Trúc Lê hiện là Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế, ĐHQGHN, đồng thời đảm nhiệm cương vị Phó Chủ tịch thường trực Hội Hữu nghị Việt Nam - Anh và là chuyên gia tư vấn nghiên cứu chính sách cho Trung ương và Chính phủ trong các lĩnh vực: quản lý công, tái cấu trúc các tập đoàn kinh tế và an ninh phi truyền thống. Cho đến nay, ông đã xuất bản 5 sách chuyên khảo, 35 bài báo khoa học về kinh tế và kinh doanh trên các tạp chí uy tín trong nước, quốc tế. Ông cũng là Trưởng ban tổ chức nhiều diễn đàn kinh tế và thương mại quốc tế.

ISBN: 978-604-342-640-3



Giá: 860.000đ